



Môn học / Thiết kế giao diện website với HTML & CSS

71% 5/7 Bài học

Cập nhật tháng 8 năm 2024

[Bài Đọc] Align content và Align self

1. Align content

align-content là thuộc tính trong Flexbox, được sử dụng để căn chỉnh nhiều dòng (rows) trong Flex Container dọc theo trục chéo (Cross Axis). Nó chỉ hoạt động khi Flex Container có nhiều dòng (tức là flex-wrap được đặt thành wrap).

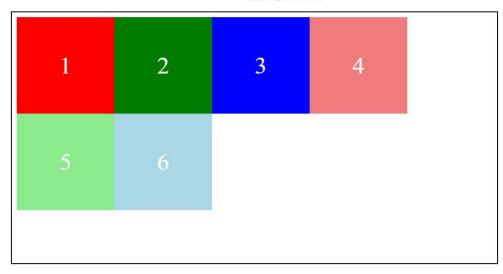
1. Cú pháp:

align-content: flex-start | flex-end | center | space-between | space-around | space-evenly | stretch;

- 2. Các thuộc tính của align-content
- flex-start
 - o Căn chỉnh các dòng ở đầu trục chéo.

Ví dụ:

```
.container {
   display: flex;
   flex-wrap: wrap;
   align-content: flex-start;
}
```



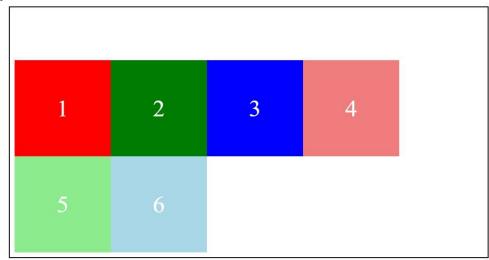
• flex-end

o Căn chỉnh các dòng ở cuối trục chéo.

Ví dụ:

```
.container {
   display: flex;
   flex-wrap: wrap;
   align-content: flex-end;
}
```

Kết quả:

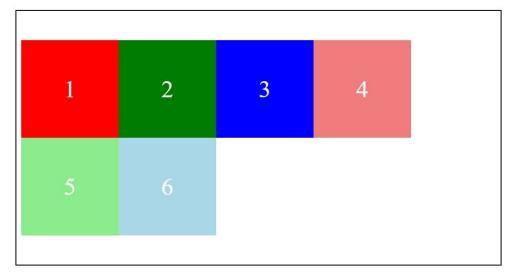


• center

o Căn chỉnh các dòng ở giữa trục chéo.

Ví dụ:

```
.container {
   display: flex;
   flex-wrap: wrap;
   align-content: center;
}
```



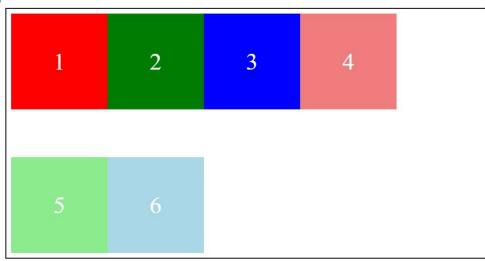
• space-between

Khoảng cách giữa các dòng được trải đều, không có khoảng cách ở hai
 đầu Flex Container.

Ví dụ:

```
.container {
    display: flex;
    flex-wrap: wrap;
    align-content: space-between;
}
```

Kết quả:

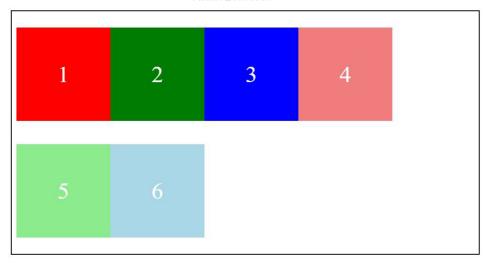


• space-around

Khoảng cách giữa các dòng được trải đều, có khoảng cách nhỏ hơn ở hai
 đầu Flex Container.

Ví dụ:

```
.container {
   display: flex;
   flex-wrap: wrap;
   align-content: space-around;
}
```



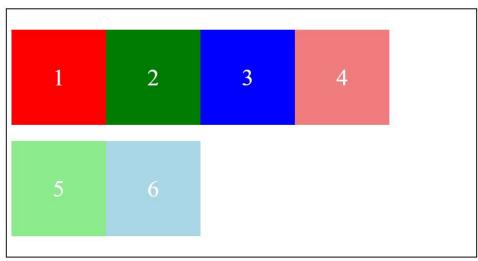
• space-evenly

o Khoảng cách giữa các dòng và hai đầu Flex Container bằng nhau.

Ví dụ:

```
.container {
   display: flex;
   flex-wrap: wrap;
   align-content: space-evenly;
}
```

Kết quả:

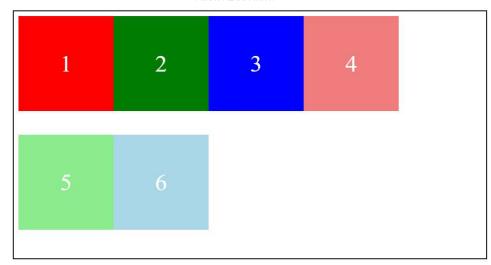


• stretch (mặc định)

Các dòng sẽ được kéo dài để lấp đầy toàn bộ không gian của Flex
 Container (nếu không đặt chiều cao cụ thể).

Ví dụ:

```
.container {
   display: flex;
   flex-wrap: wrap;
   align-content: stretch;
}
```



2. Align self

align-self là thuộc tính được sử dụng để ghi đè thuộc tính align-items cho từng phần tử con (Flex Item) cụ thể. Nó điều chỉnh cách phần tử đó được căn chỉnh trên trục chéo (Cross Axis), trong khi các phần tử khác vẫn tuân theo giá trị của align-items.

1. Cú pháp:

align-self: auto | flex-start | flex-end | center | baseline | stretch;

- 2. Các thuộc tính của align-self
- auto (mặc định)
 - Sử dụng giá trị của align-items từ Flex Container.
- flex-start
 - o Căn chỉnh phần tử con ở đầu trục chéo.
- flex-end
 - Căn chỉnh phần tử con ở cuối trục chéo.
- center
 - o Căn chỉnh phần tử con vào giữa trục chéo.
- baseline
 - Căn chỉnh phần tử con dựa trên dòng cơ sở (baseline) của nội dung.
- stretch
 - Phần tử con được kéo dài để lấp đầy không gian (nếu không đặt kích thước cụ thể).

3. So sánh

Thuộc tính	Áp dụng cho	Hoạt động khi	Vai trò
align-content	Nhiều dòng (rows) trong Flex Container	Có nhiều dòng (flex-wrap: wrap;)	Căn chỉnh dòng trên trục chéo.

align-self	Từng phần tử con (Flex Item)	Ghi đè align-items cho từng phần tử
		cụ thế.

4. Tài liệu tham khảo

https://www.w3schools.com/cssref/css3_pr_align-content.php
https://www.w3schools.com/cssref/css3_pr_align-self.php

Danh sách các bài học

